

Số: 58/2023/QĐST-DS

B, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2023/TLST-DS, ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hội”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Phương D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp G, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị L (T)**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp S, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L thừa nhận còn nợ chị Lê Thị Phương D số tiền hội là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Phương D số tiền nợ hội là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Trả một lần vào ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 15/8/2023).

Ghi nhận sự tự nguyện chị Lê Thị Phương D không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Lê Thị Phương D cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- Bà Nguyễn Thị L phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Chị Lê Thị Phương D được hoàn lại số tiền án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007418 ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ